TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2020/QĐST-DS	*Quận 2, ngày 27 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 412/2019/TLST-DS ngày 09 tháng 12 năm 2019;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà NTM, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: X, đường số Y, phường Bình An, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn:

1. Bà NTHT, sinh năm : 1973.

2. Ông VVĐ, sinh năm : 1974.

Cùng địa chỉ : số X, đường số Y, khu phố 5, phường Bình Trưng Tây, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan :

Ông NTH, sinh năm : 1979.

Địa chỉ: X, đường số Y, phường Bình An, quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà NTM và bị đơn bà NTHT, ông VVĐ và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông NTH cùng thống nhất thỏa thuận:

Bà NTHT và ông VVĐ cùng có trách nhiệm trả cho bà NTM và ông NTH số tiền nợ gốc là 118.000.000 đồng (một trăm mười tám triệu đồng). Phương thức trả nợ được được thực hiện như sau: Hạn chót thanh toán số tiền nợ trên vào ngày 02 tháng 8 năm 2021. Vào ngày 01 hàng tháng, bà T và ông Đ có trách nhiệm trả góp cho bà NTM và ông NTH số tiền là 2.000.000 đồng (hai triệu

đồng). Tính đến ngày 02 tháng 8 năm 2021, sau khi trừ đi số tiền mà ông Đ và bà T đã trả góp cho ông H, bà M trong tổng số tiền 118.000.000 đồng, số tiền nợ còn lại sẽ được ông Đ và bà T trả dứt điểm cho ông H và bà M vào ngày 02 tháng 8 năm 2021.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông H và bà M không yêu cầu tính lãi đối với số tiền nợ gốc nói trên.

Các bên thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Kể từ ngày ông NTH và bà NTM có đơn yêu cầu thi hành án nếu bà NTHT và ông VVĐ không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ chi trả số tiền nói trên thì hàng tháng bà T và ông Đ còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Mức lãi suất chậm trả do các bên thỏa thuận nhưng không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền tính trên nghĩa vụ chi trả. Nếu các bên không có thỏa thuận thì lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn qui định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm ông VVĐ và bà NTHT phải chịu là 2.950.000 đồng (Hai triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng). Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí cho Bà NTM đã nộp là 4.950.000 đồng (bốn triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2018/0027079 do Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2 lập ngày 09/12/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hà Thị Hoài